TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PL** **TỈNH BL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày 28 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH BL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Thành Lực

Ông Phan Văn Chiếu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Yến Ly** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh BL tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Tấn Trung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với:

*Bị cáo***: PHẠM VĂN DẠNG**, sinh năm 1983; Nơi sinh: huyện TB, tỉnh CM.

Nơi ĐKNKTT: ấp 6, xã TP, huyện TB, tỉnh CM; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Phước, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên Phạm Tuyết Anh, sinh năm 1987; bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 30/5/2018; tiền sự: chưa có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2018 đến ngày 13/3/2018 (lần phạm tội trước) và từ ngày 08/3/2019 đến ngày 06/5/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng hình thức cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*.

- *Bị hại:* **Huỳnh Chân Phụng**, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp ĐM, xã ĐM, huyện NC, tỉnh CM (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Phạm Thị Hồng**, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp 3, xã TP, huyện TB, tỉnh CM (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/3/2019 Phạm Văn Dạng điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 65X1-6283 để đi bán trái cây (Khóm, Cam). Đến 16 giờ cùng ngày khi đang điều khiển xe lưu thông trên tuyến đường thuộc ấp Bình Hổ A, xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL thì Phạm Văn Dạng phát hiện tiệm hớt tóc tên Phụng, trong tiệm hớt tóc có 01 điện thoại màn hình cảm ứng hiệu LEAGOO đang để trên bàn sạc pin, không ai trông giữ. Lúc này, Phạm Văn Dạng nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại trên để bán lấy tiền chi xài. Do đó, Phạm Văn Dạng điều khiển xe chạy qua khỏi tiệm hớt tóc khoảng 15m rồi dừng xe lại, quan sát xung quanh, không thấy có người nên Phạm Văn Dạng lén lút rút dây sạc pin ra khỏi điện thoại. Trong khi Phạm Văn Dạng đang cầm điện thoại trên tay, đi ra lộ thì bị anh Huỳnh Chân Phụng đang ở bên lộ phát hiện, chạy qua nói "Mầy ăn cắp điện thoại tao" đồng thời Phụng chạy đến nắm tay Dạng, lúc này Dạng bỏ điện thoại xuống bàn chạy về hướng xe của Dạng đang đậu để tẩu thoát thì bị Huỳnh Chân Phụng và Lê Văn Tới bắt giữ giao cho Công an xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL.

Theo kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PL, tỉnh BL, kết luận: 01 điện thoại LEAGOO có giá trị là 700.000đồng, 01 sim điện thoại 0949.297926 có giá trị là 50.000đồng;

Cáo trạng số 14/CT-VKSPL-KSĐT, ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL đã truy tố Phạm Văn Dạng về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Dạng phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Dạng mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Phạm Văn Dạng phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Điện thoại đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề xuất xử lý.

Về vật chứng áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu bạc – đen, biển số 65X1-6238; 01 giấy đăng ký xe, tên chủ xe Bùi Sỹ Đức, biển số đăng ký 65X1-6238; 01 điện thoại nhãn hiệu Goldberg màu đen có số Imel 1: 352286090882175; số Imel 2: 352286090882183 đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số Vinaphone, trên sim

có ghi các chữ số 89840, 20001, 05654, 23308 và sim Vinaphone không có ghi chữ số; 02 giỏ sách điệm, có kích thước 40 x 90cm; 01 loa dùng để phát âm thanh; 01 giấy phép lái xe tên Phạm Văn Dạng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Văn Dạng; 01 cân đồng hồ loại 05kg; 01 cây dao Thái, dài 23cm và tiền Việt Nam 490.000đồng. Trả lại cho Phạm Thị Hồng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng đồng, có số Imel 1: 862049035467061, kính màn hình bị vở nức, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim Viettel có ghi các chữ số 8984, 0480, 0882, 9991, 505.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Dạng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Dạng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 08/3/2019 tại ấp Bình Hổ A, xã Vĩnh Phú Tây, huyện PL, tỉnh BL bị cáo Phạm Văn Dạng có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu LEAGOO của bị hại Huỳnh Chân Phụng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại qua giám định có giá trị là 750.000đồng.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về các tội quy định tại các điều 168, 170, 171, 174…chưa được xóa án tích mà còn vi phạm"

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Phạm Văn Dạng là người đã có 01 tiền án, bị cáo đang chấp hành hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, bị cáo Phạm Văn Dạng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Huỳnh Chân Phụng là dưới 2.000.000đ nhưng cũng đủ yếu tố dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Dạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, cần phải được xử phạt nghiêm theo tội danh và hình phạt mà điều luật đã quy định.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại ngay sau khi bị cáo chiếm đoạt nên thiệt hại bị cáo gây ra cho bị hại là không lớn. Tại phiên tòa bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Do bị cáo phạm tội trong thời gian đang chấp hành hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Do đó, ngoài việc phải chịu hình phạt về hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại Huỳnh Chân Phụng thì bị cáo Phạm Văn Dạng còn phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu bạc – đen, biển số 65X1-6238; 01 giấy đăng ký xe, tên chủ xe Bùi Sỹ Đức, biển số đăng ký 65X1-6238; 01 điện thoại nhãn hiệu Goldberg màu đen có số Imel 1: 352286090882175; số Imel 2: 352286090882183 đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số Vinaphone, trên sim có ghi các chữ số 89840, 20001, 05654, 23308 và sim Vinaphone không có ghi chữ số; 02 giỏ xách điệm, có kích thước 40 x 90cm; 01 loa dùng để phát âm thanh; 01 giấy phép lái xe tên Phạm Văn Dạng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Văn Dạng; 01 cân đồng hồ loại 05kg; 01 cây dao Thái, dài 23cm và tiền Việt Nam 490.000đồng là của bị cáo Phạm Văn Dạng không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng đồng, có số Imel 1: 862049035467061, kính màn hình bị vở nức, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim Viettel có ghi các chữ số 8984, 0480, 0882, 9991, 505 là của Phạm Thị Hồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên giao trả lại cho Phạm Thị Hồng.

(vật chứng được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019, số tiền 490.000đồng được quản lý theo biên lai thu số 004643 ngày 06/5/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện PL).

Bị cáo Phạm Văn Dạng phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Dạng, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

2/ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Dạng 06 (sáu) tháng tù.

3/ Căn cứ Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Buộc bị cáo Phạm Văn Dạng phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2018 đến ngày 13/3/2018 và từ ngày 08/3/2019 đến ngày 06/5/2019.

4/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Giao trả cho bị cáo Phạm Văn Dạng được nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu bạc – đen, biển số 65X1-6238; 01 giấy đăng ký xe, tên chủ xe Bùi Sỹ Đức, biển số đăng ký 65X1-6238; 01 điện thoại nhãn hiệu Goldberg màu đen có số Imel 1: 352286090882175; số Imel 2: 352286090882183 đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số Vinaphone, trên sim có ghi các chữ số 89840, 20001, 05654, 23308 và sim Vinaphone không có ghi chữ số; 02 giỏ xách điệm, có kích thước 40 x 90cm; 01 loa dùng để phát âm thanh; 01 giấy phép lái xe tên Phạm Văn Dạng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Văn Dạng; 01 cân đồng hồ loại 05kg; 01 cây dao Thái, dài 23cm và tiền Việt Nam 490.000đồng.

Giao trả cho Phạm Thị Hồng được nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng đồng, có số Imel 1: 862049035467061, kính màn hình bị vở nức, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim Viettel có ghi các chữ số 8984, 0480, 0882, 9991, 505.

(vật chứng được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019, số tiền 490.000đồng được quản lý theo biên lai thu số 004643 ngày 06/5/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện PL.).

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn Dạng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện PL; VKSND tỉnh BL;
- Sở tư pháp tỉnh BL;
- CCTHADS huyện PL;
- NTG-CA huyện PL
- Bị cáo,bị hại; Người bào chữa
- Lưu.

Trần Quang Khang